TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN,
TỈNH THANH HÓA
Số:95/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bỉm sơn, ngày 30 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:113/2018/TLST- HNGĐ ngày 02/8/2018 về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị L - sinh năm 1990
Địa chỉ: SN A, khu phố C, ph- ờng B, thị xã B, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng S - sinh năm 1987
Địa chỉ: Số A, Khu phố B, ph- ờng Đ, thị xã B, tỉnh T.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84/ Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 6, Điểm a khoản 5 Điều 27; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục mức án phí lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và Biên bản hòa giải ngày 22 tháng 10 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị L và anh Nguyễn Hoàng S

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về hôn nhân: Chị Trịnh Thị L và anh Nguyễn Hoàng S thuận tình ly hôn.

- Về con cái: Vợ chồng có 01 con chung: Cháu tên là Nguyễn Ngọc Thu T(nữ) sinh ngày 05/11/2015. Vợ chồng thỏa thuận giao cháu Thu T cho chị Trịnh Thị L trực tiếp nuôi d- ỡng, chăm sóc giáo dục cháu đến tuổi thành niên. Anh S không phải cấp d- ỡng nuôi con chung.

Anh S đ- ợc quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, chị L không đ- ợc quyền ngăn cản.

Vì quyền lợi của con cái khi cần thiết các đ- ơng sự có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp d- ỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung của vợ chồng:** Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trịnh Thị L và anh Nguyễn Hoàng S mỗi ng- ời phải nộp 75.000đ (bảy m- ơi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận chị L nộp thay án phí ly hôn sơ thẩm cho anh S đ- ợc trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị L đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bỉm sơn theo Biên lai thu số:AA/2017/0000698 ngày 02/8/2018. Nh- vậy, chị L, anh Sơn đã thi hành xong khoản án phí ly hôn sơ thẩm. Chị L đ- ợc nhận lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Đ- ơng sự;
- Viện kiểm sát ND thị xã Bỉm sơn
- UBND ph- ờng Lam Sơn(2015);
- Chi cục thi hành án; **L- U THỊ LAN**
- L- u Hồ sơ vụ án.